

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134 /2018/HSPT

Ngày 12 - 4 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phụng

Các Thẩm phán: - Bà Lưu Thị Thu Hương

- Ông Trịnh Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/HSPT, ngày 08/3/2018 đối với bị cáo Mùa Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Mùa Thị M; sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản ST, xã PS, huyện QH, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn GĐ, xã Ea Đ, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông (H’Mông); giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Mùa A G và bà Sòng Thị L (đã chết); có chồng là Vàng A D và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiến Th – Văn phòng luật sư BK – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước của Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk) - Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Sùng A D1 - Có mặt.

Trú tại: Thôn GĐ, xã Ea Đ, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 01-9-2017, M đang chơi ở nhà chị Vàng Thị G1 ở thôn GĐ, xã Ea Đ, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, thì có Hà Văn L1 là đối tượng nghiện ma túy đến hỏi mua ma túy để sử dụng, thì M bán cho L1 02 gói ma túy loại Hêrôin với giá 200.000 đồng. M và L1 đang thực hiện hành vi mua bán, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói ma túy M bán cho L1, 04 gói ma túy M giấu trong túi quần và số tiền 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 551/GĐMT-PC54 ngày 11-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 06 gói nylon màu xanh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2285 gam, loại Hêrôin.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày 18-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; các điểm p, 1 khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Mùa Thị M 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31-01-2018, bị cáo Mùa Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mùa Thị M vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mùa Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 18-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án đã tuyên là quá cao. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong thời gian có thai, điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo, bị cáo là người dân tộc ít người, trình độ văn hóa thấp, bị cáo lại đang nuôi con nhỏ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, 1 khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

Bị cáo nhất trí với quan điểm, ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 01-9-2017, bị cáo Mùa Thị M đã mua Hêrôin của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau đó, bán lại để kiếm lời, khi bị cáo bán Hêrôin cho L1 là đối tượng nghiện ma túy 02 gói với giá 200.000 đồng, ở nhà chị Vàng Thị G1 ở thôn GĐ, xã Ea Đ, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ 02 gói ma túy M bán cho L1 và 04 gói ma túy M giấu trong túi quần có tổng khối lượng 0,2285 gam, loại Hêrôin. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mùa Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Mùa Thị M đã đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, 1 khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cân nhắc mức hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cũng như ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Chấp nhận quan điểm của kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 18-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Mùa Thị M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo. Vì vậy miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Thị M - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 18-01-2018 của Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm p, l khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Bị cáo Mùa Thị M 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Mùa Thị M.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện KN;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Năng;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phụng

